

Số: 122/QĐ-UBND

Thuận An, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đồ án quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 dự án đầu tư xây dựng Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng; QCVN 07:2023/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật; QCVN 04:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Nhà chung cư; QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình; Sửa đổi 1:2023 QCVN 06:2022/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình;

Căn cứ Quyết định số 1837/QĐ-UBND ngày 14/7/2023 của UBND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Thuận An đến năm 2040;

Căn cứ Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Bình Dương về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư Dự án đầu tư xây dựng khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building).

Căn cứ Quyết định số 9275/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND thành phố Thuận An về việc phê duyệt Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An.

Xét Tờ trình số 51/TTr-QLĐT ngày 10/01/2025 và Báo cáo số 50/BC-QLĐT ngày 10/01/2025 của Phòng Quản lý đô thị; Tờ trình số 173/TTr-VT ngày 23/12/2024 của Công ty Cổ phần Đầu tư Vạn Toàn về việc đề nghị thẩm định và phê duyệt đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building)

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building), với các nội dung như sau:

1. Tên đồ án quy hoạch: Đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án đầu tư xây dựng Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building).

2. Phạm vi ranh giới, diện tích khu vực lập quy hoạch tổng mặt bằng:

a. Vị trí: Dự án đầu tư xây dựng Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building) thuộc phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, với tứ cận như sau:

- Phía Đông Bắc: giáp đường Lái Thiêu 14;
- Phía Đông: giáp đất dân hiện hữu;
- Phía Tây Bắc: giáp đường nhựa;
- Phía Nam: giáp Trường Mầm non Hoa Cúc 3.

b. Quy mô diện tích lập quy hoạch: 10.802,0 m².

3. Mục tiêu, tính chất:

- Đầu tư xây dựng chung cư cao tầng kết hợp thương mại dịch vụ và văn phòng kết hợp lưu trú (Officetel) nhằm phục vụ cho người dân sinh sống trên địa bàn thành phố Thuận An và các khu vực lân cận. Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, đồng thời kết nối đồng bộ hạ tầng với khu vực xung quanh góp phần xây dựng thành phố Thuận An ngày càng khang trang hơn.

- Làm cơ sở để quản lý đất đai và đầu tư xây dựng theo quy hoạch.

4. Các chỉ tiêu cơ bản về dân số, đất đai, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật:

a. **Về dân số:** quy mô dân số dự kiến khoảng 2.906 người, với khoảng 1.458 căn hộ (1.159 căn hộ ở, 270 căn văn phòng kết hợp lưu trú và 29 căn thương mại dịch vụ). Trong đó:

- Dân số ở ổn định tại các căn hộ chung cư: 2.809 người;

- Dân số vắng lai tại các căn văn phòng kết hợp lưu trú (Officetel): 97 người.

b. **Về đất đai:**

- Mật độ xây dựng khối đế: $\leq 40\%$.

- Mật độ xây dựng khối tháp: $\leq 36\%$.

- Hệ số sử dụng đất toàn khu: $\leq 10,85$ lần. Trong đó:

+ Hệ số sử dụng đất cho sàn xây dựng căn hộ (không bao gồm diện tích sinh hoạt cộng đồng, diện tích sàn phục vụ thương mại, công cộng và các dịch vụ khác): $\leq 8,58$ lần.

+ Hệ số sử dụng đất cho sàn thương mại dịch vụ, văn phòng kết hợp lưu trú, cơ sở giáo dục mầm non, sàn phục vụ công cộng và các dịch vụ khác: $\leq 2,27$ lần.

- Tầng cao xây dựng: 33 tầng nổi, 02 tầng hầm và tầng kỹ thuật;

- Chiều cao tối đa xây dựng công trình: $\leq 124,6\text{m}$ (chiều cao PCCC: $\leq 119\text{m}$).

c. Về hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật:

- Diện tích sàn bình quân nhà ở chung cư: $\leq 25\text{m}^2$ sàn sử dụng căn hộ/người

- Diện tích bãi đậu xe: 20m^2 chỗ để xe/ 100m^2 diện tích sàn sử dụng căn hộ; 25m^2 chỗ để xe/ 100m^2 diện tích sàn sử dụng thương mại; $20\text{m}^2/160\text{m}^2$ diện tích sàn sử dụng văn phòng kết hợp lưu trú.

- Cơ sở giáo dục mầm non: 50 trẻ/1000 dân, $12\text{m}^2/\text{trẻ}$. Bố trí ở tầng 1, tầng 2 của công trình.

- Tỷ lệ đất cây xanh chiếm $\geq 20\%$, đạt chỉ tiêu tối thiểu $1,0\text{m}^2/\text{người}$.

- Chỉ tiêu công trình sinh hoạt cộng đồng: $0,8\text{m}^2/\text{căn hộ}$.

- Đường giao thông nội bộ: $\geq 18,89\%$.

- Chỉ tiêu cấp nước: Cấp nước sinh hoạt: ≥ 200 lít/người/ngày đêm. Tỷ lệ cấp nước sạch 100% dân số; cấp nước cho cơ sở giáo dục mầm non: ≥ 75 lít/cháu/ngày đêm; cấp nước cho công trình thương mại – dịch vụ: $\geq 10\%$ tổng lượng nước cấp sinh hoạt; cấp nước cho tưới cây, rửa đường, vệ sinh phòng rác: $\geq 10\%$ tổng lượng nước cấp sinh hoạt; Cấp nước rò rỉ, dự phòng: 15% tổng lượng nước sử dụng; Cấp nước chữa cháy: ≥ 30 lít/s/đám cháy.

- Chỉ tiêu cấp điện: cấp điện sinh hoạt: $\geq 4,0$ kW/hộ; thương mại dịch vụ, cơ sở giáo dục mầm non: $\geq 40\%$ phụ tải điện sinh hoạt; công trình phụ trợ: ≥ 30 W/ m^2 ; bãi đỗ xe: ≥ 3 W/ m^2 ; chiếu sáng đường phố: ≥ 1 W/ m^2 ; chiếu sáng công viên, vườn hoa: $\geq 0,5$ W/ m^2 ; dự phòng 20% công suất tính toán.

- Thoát nước thải sinh hoạt: Tỷ lệ thoát nước sinh hoạt xử lý 100%.

- Rác thải $1,3\text{kg}/\text{người}/\text{ngày.đêm}$. Tỷ lệ thu gom 100%.

- Chỉ tiêu thông tin liên lạc: 01 thuê bao/căn hộ; 01 thuê bao/căn thương mại dịch vụ, văn phòng kết hợp lưu trú. Nhu cầu thông tin liên lạc dự phòng bằng 10% tổng thuê bao thông tin liên lạc.

5. Cơ cấu sử dụng đất:

a. Cơ cấu sử dụng đất bao gồm các khu chức năng sau: Đất xây dựng công trình (chức năng ở và chức năng thương mại dịch vụ, văn phòng kết hợp lưu trú và các tiện ích khác), đất cây xanh, đất giao thông, sân bãi, lối đi bộ, đất hạ tầng kỹ thuật, đất hành lang an toàn đường bộ.

b. Bảng cơ cấu sử dụng đất toàn khu:

| STT | Loại đất | Diện tích (m^2) | Tỷ lệ (%) |
|----------|--|----------------------------|---------------|
| A | Đất hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ | 10.581,6 | 100,00 |
| 1 | Đất nhà chung cư hỗn hợp | 4.231,0 | 40,0 |
| 2 | Đất cây xanh sử dụng hạn chế | 2.906,0 | 27,4 |
| 3 | Đất đường giao thông nội bộ | 1.999,2 | 18,89 |
| 4 | Đất xây dựng công trình ngoài trời | 1.445,4 | 13,71 |

| | | | |
|-----------------------------------|---|-----------------|--|
| | - Đất lối đi bộ, trạm sạc xe điện, hạ tầng kỹ thuật phụ trợ | 1.295,4 | |
| | - Đất sân chơi cho cơ sở giáo dục mầm non | 150,0 | |
| B | Đất hành lang an toàn đường bộ (đường LT.PKV-02) | 220,4 | |
| Tổng diện tích đất sử dụng | | 10.802,0 | |

6. Nguyên tắc về tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan, thiết kế đô thị:

- Hướng tiếp cận chính vào khu quy hoạch từ đường Lái Thiêu 14 (đường LT.PKV-02), khối công trình được tổ chức có hướng tiếp cận với các tuyến đường giao thông nội bộ xung quanh để tạo kết nối với khu vực.

- Hình khối công trình phù hợp với công năng sử dụng khu phức hợp vừa có chức năng ở kết hợp kinh doanh dịch vụ thương mại, văn phòng kết hợp lưu trú và các tiện ích khác, hình thức kiến trúc hiện đại, thông thoáng, sử dụng vật liệu, màu sắc nhẹ nhàng hòa hợp với cảnh quan khu vực.

- Giải pháp kiến trúc: Công trình được thiết kế bao gồm tầng hầm 02 tầng, 33 tầng nổi (trong đó khối đế 02 tầng và khối tháp 31 tầng). Các khối công trình được phân bố hợp lý về khoảng cách cũng như khoảng lùi xây dựng nhằm đảm bảo về thông thoáng tầng yếu tố thẩm mỹ cho dự án và được bố trí công năng như sau: Tầng hầm 1 và tầng hầm 2 bố trí bãi đỗ xe và khu kỹ thuật; tầng 1, tầng 2 bố trí sảnh, các khu thương mại dịch vụ, sinh hoạt cộng đồng, cơ sở giáo dục mầm non; tầng 3 bố trí khu thương mại dịch vụ, sinh hoạt cộng đồng, hồ bơi; tầng 4 đến tầng 7 bố trí các căn văn phòng kết hợp lưu trú (Officetel); tầng 8 đến tầng 33 bố trí căn hộ. 01 tầng kỹ thuật mái.

- Khu cây xanh vườn hoa bố trí xung quanh khối công trình. Bên trong tạo các lối đi bộ, sân chơi cho cơ sở giáo dục mầm non, sân chơi cho cư dân tạo môi trường cảnh quan thân thiện và tạo mảng xanh cho nhà chung cư. Bố trí trạm sạc xe điện để phục vụ nhu cầu cho cư dân sử dụng.

7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a. San nền: Chủ yếu san nền cục bộ, tạo mặt bằng xây dựng công trình và đường giao thông, H_{xd} công trình $\geq 15,4m$.

b. Giao thông:

- Giao thông đối ngoại:

+ Đường Lái Thiêu 14: lộ giới 14 m (3m-8m-3m).

+ Đường nhựa hiện hữu tiếp giáp phía Tây Bắc khu quy hoạch: bề rộng lòng đường 7,0m.

- Giao thông nội bộ: Đường giao thông nội bộ quanh công trình có bề rộng đường từ 4,0m - 6,0m.

- Kết cấu đường: Bê tông nhựa nóng theo tiêu chuẩn hoặc lát đá nhám đảm bảo chịu được tải trọng của các phương tiện di chuyển và xe chữa cháy theo yêu cầu thiết kế quy định.

- Bán kính đường cong tại các nút giao được thiết kế theo qui định, đảm bảo tầm nhìn cho các phương tiện lưu thông. Tổ chức biển báo giao thông theo quy chuẩn hệ thống quốc gia về báo hiệu đường bộ

- Kết cấu vỉa hè: Lát gạch Terrazzo hoặc đá tự nhiên.

c. Thoát nước mưa:

- Hướng thoát nước: Nước mưa từ công trình được thu vào các ống đứng xuống tầng trệt dẫn ra hố ga thoát nước. Nước mưa trên mặt sân và các nơi khác được thu vào hệ thống thoát nước mưa xung quanh công trình sau đó được đầu nối hệ thống thoát nước mưa tuyến cống D800 trên đường Lái Thiêu 14.

- Phương án thoát nước:

+ Hệ thống thoát nước mưa tách biệt với hệ thống thoát nước thải sinh hoạt. Cống thoát nước mưa trong khu quy hoạch được bố trí một bên đường, đường kính D400 và D600. Cống băng đường sử dụng cống tròn BTCT loại chịu lực H30.

+ Hố ga thu nước xây dựng bằng BTCT thu nước mặt và đầu nối với hệ thống thoát nước mưa bên trong công trình. Tất cả các miệng thu nước mưa phải có song chắn rác.

d. Cấp nước:

- Tổng nhu cầu cấp nước: 1.733 m³/ngày đêm.

- Nguồn nước: Cấp từ hệ thống đường ống hiện hữu trên tuyến đường Nguyễn Văn Tiết, sau đó theo tuyến cống D110 được đầu tư mới trên đường Lái Thiêu 14 dẫn về dự án.

- Mạng lưới cấp nước: Nước sinh hoạt được dẫn về bể chứa nước ngầm sinh hoạt 1.103m³ và bể chứa nước ngầm PCCC 630m³ bố trí ở tầng hầm công trình, sau đó theo hệ thống ống cung cấp cho toàn bộ công trình.

- Cấp nước chữa cháy:

+ Toàn bộ khu vực quy hoạch được thiết kế 01 bể nước chữa cháy với khối tích là 630 m³ tại tầng hầm.

+ Trên mạng lưới cấp nước sinh hoạt bố trí bố trí 04 trụ cứu hỏa, các trụ chữa cháy lắp đặt trên vỉa hè các tuyến đường trong khu quy hoạch, khoảng cách giữa các trụ tối đa 150m đảm bảo các điểm thuận tiện lấy nước.

e. Cấp điện, chiếu sáng:

- Tổng công suất: 8.873,17 kVA.

- Nguồn điện: lấy từ đường dây trung thế hiện hữu 22kV trên đường Lái Thiêu 14. Bố trí 6 máy biến áp với tổng công suất 8.900 kVA (04 trạm 1.600kVA cho căn hộ chung cư và 02 trạm 1.250kVA cho thương mại dịch vụ và phụ trợ).

- Mạng lưới trung thế: Từ lưới trung thế 22kV đi nổi trên đường Lái Thiêu 14, sử dụng cáp ngầm chuyên dụng được luồn trong ống nhựa đi ngầm từ vị trí đầu nối đến trạm hạ thế được bố trí trong tầng hầm của công trình.

- Mạng lưới hạ thế: Các tuyến cáp ngầm từ trạm hạ thế đi trong thang máng cáp và ống luồn bảo vệ cáp để đi đến các tủ điện phân phối của công trình.

- Hệ thống chiếu sáng:

+ Toàn khu quy hoạch được điều khiển bằng 01 tủ chiếu sáng, lấy từ trạm biến áp 1250kVA của mỗi tháp bố trí tại tầng hầm. Cáp luồn trong ống HPDE đi ngầm.

+ Sử dụng đèn led có công suất và chiều cao phù hợp. Khoảng cách các

trụ khoảng 25m÷40m.

f. Thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

- Thoát nước thải:

+ Tổng lưu lượng nước thải là 780 m³/ngày đêm.

+ Hệ thống thoát nước thải của khu quy hoạch được thiết kế riêng với hệ thống thoát nước mưa. Nước thải trong công trình phải được xử lý sơ bộ, tách dầu mỡ trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom nước thải đô thị.

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh từ công trình được thu gom đưa về bể tự hoại đặt dưới tầng hầm để xử lý sơ bộ sau đó được bơm ra hệ thống thoát nước thải hiện hữu trên đường Lái Thiêu 14 để dẫn về hệ thống xử lý nước thải chung của khu vực.

+ Công thoát nước thải từ công trình có đường kính D300, độ sâu chôn cống tối thiểu 0,7m để đầu nối ra hệ thống nước thải hiện hữu.

- Vệ sinh môi trường:

+ Thùng rác được bố trí tập trung trong khu quy hoạch, đồng thời bảo đảm không gây ảnh hưởng đến môi trường và làm mất mỹ quan khu quy hoạch.

+ Tổ chức thu gom rác tại phòng rác được bố trí ở mỗi tầng và chuyển đến điểm tập kết rác tại khu lưu giữ chất thải rắn tập trung ở tầng 1, sau đó được xe chuyên dùng thu gom rác đưa đi xử lý.

g. Hạ tầng viễn thông thụ động: Hệ thống thông tin liên lạc khu quy hoạch được đầu nối với tuyến cáp thông tin hiện hữu trên đường Lái Thiêu 14. Cáp thông tin liên lạc được thiết kế đi ngầm trong hệ thống cống bê.

h. Giải pháp bảo vệ môi trường: Giải pháp bảo vệ môi trường được đề cập trong đồ án là định hướng để làm cơ sở cho Chủ đầu tư thực hiện công tác lập giấy phép môi trường theo quy định.

8. Thành phần hồ sơ:

a. Thuyết minh tổng hợp, các văn bản pháp lý kèm theo.

b. File lưu hồ sơ đồ án.

c. Thành phần bản vẽ bao gồm:

- Sơ đồ vị trí và giới hạn khu đất, tỷ lệ 1/2000;

- Bản vẽ hiện trạng sử dụng đất, kiến trúc, cảnh quan và đánh giá đất xây dựng, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ hiện trạng hệ thống hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ môi trường, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, tỷ lệ 1/500;

- Sơ đồ tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ quy hoạch hệ thống công trình giao thông, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ chuẩn bị kỹ thuật, san nền, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ quy hoạch công trình hệ thống thoát nước mưa, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ quy hoạch công trình hệ thống cấp nước, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ quy hoạch công trình thoát nước thải và quản lý chất thải rắn, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ quy hoạch hệ thống cung cấp năng lượng và chiếu sáng, tỷ lệ 1/500;

- Bản vẽ quy hoạch hệ thống hạ tầng viễn thông thụ động, tỷ lệ 1/500;
- Bản vẽ tổng hợp đường dây đường ống, tỷ lệ 1/500;
- Bản vẽ xác định khu vực xây dựng công trình ngầm, tỷ lệ 1/500;
- Bản vẽ thiết kế đô thị, tỷ lệ 1/500.

Điều 2. Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan tổ chức thực hiện:

- Niêm yết, công bố công khai Đồ án Quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 Dự án Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building) để các tổ chức và cá nhân có liên quan được biết thực hiện.

- Liên hệ với các cơ quan liên quan để thực hiện đấu nối giao thông, nước mưa, nước thải sinh hoạt trong quá trình thực hiện dự án theo quy định. Đồng thời, tự chịu trách nhiệm về việc thoát nước mưa, nước thải, môi trường của Dự án Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building).

- Có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền và tự chịu trách nhiệm về an toàn phòng cháy chữa cháy của công trình khi có sự cố cháy, nổ xảy ra. Đồng thời, tự chịu trách nhiệm về an toàn công trình và công trình lân cận khi có sự cố xảy ra.

- Đối với hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và vệ sinh công cộng cần phải tuân thủ Quy định bảo vệ môi trường tỉnh Bình Dương đã được UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 22/2023/QĐ-UBND ngày 06/7/2023.

- Thực hiện đầu tư xây dựng nâng cấp mở rộng đường Lái Thiêu 14 theo đúng Thông báo số 1110/TB-UBND ngày 24/10/2023, Thông báo số 190/TB-UBND ngày 19/04/2024 của UBND thành phố và Văn bản số 08/2023/CV-VT ngày 26/10/2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư Vạn Toàn. Đầu tư hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đường hiện trạng (rộng 7m) tiếp giáp phía Tây Bắc dự án (phần trong ranh dự án và phần đường hiện trạng) theo quy hoạch được phê duyệt.

- Thực hiện đấu nối giao thông và thoát nước mưa đúng theo văn bản số 4327/UBND-KT ngày 25/12/2023 của UBND thành phố Thuận An.

- Lập và triển khai Dự án Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building) theo đúng Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của UBND tỉnh Bình Dương và các quy định hiện hành.

- Thực hiện đấu nối nước thải dự án Khu căn hộ, thương mại, văn phòng Hạnh Phúc Lái Thiêu (Happy One Lái Thiêu Complex Building) đúng theo Văn bản số 520/BQL.CNNT-ĐTDA ngày 19/11/2024 của Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh Bình Dương và Văn bản số 92/CV-NTTA ngày 08/11/2022 của Công ty Cổ phần nước - môi trường Bình Dương.

- Đầu tư xây dựng hệ thống các công trình hạ tầng kỹ thuật, cốt san nền đảm bảo đồng bộ với hệ thống hạ tầng khu vực xung quanh, phù hợp với tiến độ của dự án.



- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ khảo sát đo đạc lập bản đồ địa hình khu quy hoạch. Có trách nhiệm kiểm tra, nghiệm thu hồ sơ khảo sát đo đạc theo quy định tại khoản 5 Điều 24 của Luật quy hoạch đô thị và Thông tư 24/2018/TT-BTNMT ngày 15/11/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND - UBND thành phố, Trưởng Phòng Quản lý đô thị, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch UBND phường Lái Thiêu và Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Vạn Toàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng;
- Sở TNMT;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Tâm